

Số: 3251/BTP-VĐCXDPL
V/v tiếp tục thực hiện Quyết định
số 2114/QĐ-TTg ngày 16/12/2021
của Thủ tướng Chính phủ

Hà Nội, ngày 05 tháng 9 năm 2022

Kính gửi: Đồng chí Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ

Thực hiện Quyết định số 2114/QĐ-TTg ngày 16/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 19-KL/TW ngày 14/10/2021 của Bộ Chính trị và Đề án Định hướng Chương trình xây dựng pháp luật nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV (sau đây gọi là Đề án), Bộ Tư pháp đề nghị các đồng chí Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ tập trung chỉ đạo thực hiện một số nội dung sau:

1. Tập trung thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu, rà soát để kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc nghiên cứu, đề xuất xây dựng mới các văn bản luật, pháp lệnh, nghị quyết đã được Thủ tướng phân công tại Quyết định số 2114/QĐ-TTg (Danh mục nhiệm vụ xem tại Phụ lục I kèm theo Công văn này).

2. Xây dựng Báo cáo kết quả thực hiện, báo cáo Chính phủ đúng thời hạn trước ngày 30/9/2022, đồng thời gửi Bộ Tư pháp để tổng hợp xây dựng Báo cáo của Chính phủ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Nội dung Báo cáo kết quả nghiên cứu, rà soát cần bảo đảm chất lượng, có các đánh giá, nhận định chính xác, khách quan, xác định được cụ thể định hướng sửa đổi như yêu cầu tại Quyết định số 2114/QĐ-TTg (Báo cáo kết quả thể hiện theo mẫu Đề cương tại Phụ lục II, Phụ lục III kèm theo Công văn này).

3. Phối hợp chặt chẽ với Bộ Tư pháp trong quá trình tổng hợp, xây dựng và chỉnh lý, hoàn thiện Báo cáo chung trước 31/12/2022, để trình Chính phủ xem xét, quyết định trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Trân trọng cảm ơn sự quan tâm, phối hợp của đồng chí Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ (để p/h);
- Văn phòng Bộ, các đơn vị XDPL (để t/h);
- Lưu: VT, Vụ VĐCXDPL.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG**



Phan Chí Hiếu

PHỤ LỤC I
DANH MỤC NHIỆM VỤ VÀ CƠ QUAN CHỦ TRÌ THỰC HIỆN
(Kèm theo Công văn số 3251 /BTP-VĐCXDPL ngày 05 tháng 9 năm 2022)

TT	Tên dự án	Cơ quan chủ trì soạn thảo	Thời hạn báo cáo Chính phủ (chậm nhất trước ngày)	Thời hạn báo cáo UBTVQH	Thời gian đưa vào Chương trình
I. CÁC NHIỆM VỤ NGHIÊN CỨU, RÀ SOÁT ĐỀ ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG VĂN BẢN HIỆN HÀNH					
1.	Nghiên cứu, rà soát Luật Quốc tịch và các văn bản có liên quan	Bộ Tư pháp	30/9/2022	31/12/2022	Xem xét đưa vào Chương trình năm 2023-2025
2.	Nghiên cứu, rà soát Luật Công chứng		30/9/2022	31/12/2022	Xem xét đưa vào Chương trình năm 2023-2024
3.	Nghiên cứu, rà soát Luật Luật sư		30/9/2022	31/12/2022	Xem xét đưa vào Chương trình năm 2023-2025
4.	Nghiên cứu, rà soát Luật Trọng tài thương mại và các quy định của pháp luật có liên quan về hòa giải, giải quyết tranh chấp ngoài Tòa án	Bộ Tư pháp, các bộ, ngành liên quan phối hợp Hội Luật gia Việt Nam	30/9/2022	31/12/2022	Xem xét đưa vào Chương trình năm 2023-2025
5.	Nghiên cứu, rà soát Luật Nhà ở	Bộ Xây dựng	30/9/2022	31/12/2022	Xem xét đưa vào Chương trình năm 2023-2024
6.	Nghiên cứu, rà soát Luật Kinh doanh bất động sản		30/9/2022	31/12/2022	Xem xét đưa vào Chương trình năm 2023-2024
7.	Nghiên cứu, rà soát Luật Thương mại	Bộ Công Thương	30/9/2022	31/12/2022	Xem xét đưa vào Chương trình năm 2023-2024
8.	Nghiên cứu, rà soát Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Ngân hàng Nhà nước	30/9/2022	31/12/2022	Xem xét đưa vào Chương trình năm 2023
9.	Nghiên cứu, rà soát Luật Bảo hiểm tiền gửi		30/9/2022	31/12/2022	Xem xét đưa vào Chương trình năm 2023
10.	Nghiên cứu, rà soát Luật Tài nguyên nước	Bộ Tài nguyên và Môi trường	30/9/2022	31/12/2022	Xem xét đưa vào Chương trình năm 2023-2024
11.	Nghiên cứu, rà soát Luật Khoáng sản		30/9/2022	31/12/2022	Xem xét đưa vào Chương trình năm 2023-2024

	về Giao dịch điện tử và Kinh tế số (thay thế Luật Giao dịch điện tử)	thông			
23.	Nghiên cứu, rà soát Luật Công nghệ thông tin	Bộ Thông tin và Truyền thông	30/9/2022	31/12/2022	Xem xét đưa vào Chương trình năm 2023-2025
24.	Nghiên cứu, rà soát Luật Viễn thông		30/9/2022	31/12/2022	Xem xét đưa vào Chương trình năm 2023-2025
25.	Nghiên cứu, rà soát Luật Điện lực	Bộ Công Thương	30/9/2022	31/12/2022	Xem xét đưa vào Chương trình năm 2023
26.	Nghiên cứu, rà soát Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả		30/9/2022	31/12/2022	Xem xét đưa vào Chương trình năm 2023-2024
27.	Nghiên cứu, rà soát các luật cần được sửa đổi, bổ sung theo yêu cầu tại Chiến lược cải cách tư pháp	Các bộ, cơ quan ngang bộ liên quan	30/9/2022	31/12/2022	Xem xét đưa vào Chương trình năm 2023-2026

II. CÁC NHIỆM VỤ CẦN NGHIÊN CỨU, ĐỀ XUẤT BAN HÀNH MỚI LUẬT, PHÁP LỆNH, NGHỊ QUYẾT

1.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật điều chỉnh về bảo vệ nhân chứng	Bộ Công an	30/9/2022	31/12/2022	Xem xét đưa vào Chương trình năm 2023-2026
2.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật điều chỉnh về xử lý nợ xấu của các tổ chức tín dụng, tài sản bảo đảm	Ngân hàng Nhà nước	30/9/2022	31/12/2022	Xem xét đưa vào Chương trình năm 2023
3.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật điều chỉnh về quy hoạch đô thị và nông thôn	Bộ Xây dựng	30/9/2022	31/12/2022	Xem xét đưa vào Chương trình năm 2023-2024
4.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật điều chỉnh về quản lý và phát triển đô thị		30/9/2022	31/12/2022	Xem xét đưa vào Chương trình năm 2023-2024
5.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật điều chỉnh về cấp, thoát nước		30/9/2022	31/12/2022	Xem xét đưa vào Chương trình năm 2023-2025
6.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật điều chỉnh về quản lý không gian ngầm		30/9/2022	31/12/2022	Xem xét đưa vào Chương trình năm 2024-2026
7.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật điều chỉnh về phòng thủ dân sự	Bộ Quốc phòng	30/9/2022	31/12/2022	Xem xét đưa vào Chương trình năm 2023-2025
8.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật điều chỉnh về phòng không nhân dân		30/9/2022	31/12/2022	Xem xét đưa vào Chương trình năm 2023-2025

PHỤ LỤC II

ĐỀ CƯƠNG

Báo cáo kết quả nghiên cứu, rà soát xây dựng dự án Luật⁽¹⁾

(Kèm theo Công văn số 3251/BTP-VĐCXDPL ngày 05 tháng 9 năm 2022 của Bộ Tư pháp)

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI NGHIÊN CỨU, RÀ SOÁT

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

* *Yêu cầu:* Nêu rõ các hoạt động chỉ đạo, điều hành việc tổ chức nghiên cứu, rà soát dự án Luật và các văn bản có liên quan thuộc phạm vi nhiệm vụ được phân công.

2. Kết quả triển khai thực hiện

* *Yêu cầu:* Nêu rõ kết quả thực hiện các hoạt động rà soát, nghiên cứu, tham vấn ý kiến như: tổ chức Hội nghị, hội thảo lấy ý kiến; triển khai lấy ý kiến các cơ quan, tổ chức có liên quan bằng văn bản; tham vấn ý kiến các chuyên gia, nhà khoa học; các hoạt động khác (nếu có). Nêu rõ hoạt động, số lượng, phạm vi, đối tượng tham gia nghiên cứu, tham vấn, lấy ý kiến.

II. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU, RÀ SOÁT

Báo cáo cụ thể kết quả đối với từng nhiệm vụ lập pháp được giao chủ trì thực hiện. Cụ thể như sau:

1. Khái quát kết quả nghiên cứu, rà soát

Nêu rõ quá trình và kết quả rà soát, lập danh mục văn bản có liên quan đến dự án Luật được giao nghiên cứu, rà soát: số lượng văn bản được rà soát; nội dung có liên quan được điều chỉnh tại các văn bản này (kết quả cụ thể có thể được thể hiện dưới dạng phụ lục, bảng biểu kèm theo báo cáo).

2. Kết quả cụ thể

2.1. Các nhiệm vụ đã hoàn thành việc nghiên cứu, rà soát hoặc nghiên cứu, xây dựng mới

- Đánh giá mức độ phù hợp, tính khả thi và hiệu quả thực tế của các quy định trong các luật, pháp lệnh, nghị quyết đang điều chỉnh vấn đề có liên quan đến nội dung định hướng.

- Xác định rõ các nội dung bất cập, hạn chế, mâu thuẫn, chồng chéo, các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện và nguyên nhân, nhất là các nguyên nhân chủ quan.

⁽¹⁾ Tên dự án Luật của cơ quan được giao nghiên cứu, rà soát

PHỤ LỤC III

Kết quả thực hiện các nhiệm vụ lập pháp được giao chủ trì thực hiện

(Kèm theo Công văn số 3254/BTP-VĐCXDPL ngày 05 tháng 9 năm 2022 của Bộ Tư pháp)

STT	Nhiệm vụ lập pháp	Thời hạn hoàn thành rà soát ²	Kết quả rà soát ³	Ghi chú
A	Các nhiệm vụ lập pháp cần nghiên cứu, rà soát (Tổng số: ... nhiệm vụ/Đã hoàn thành ... nhiệm vụ/Đang nghiên cứu, rà soát... nhiệm vụ)			
I	Các nhiệm vụ đã hoàn thành			
1				
2				
II	Các nhiệm vụ đang tiến hành			
B	Các nhiệm vụ lập pháp cần nghiên cứu, xây dựng mới (Tổng số: ... nhiệm vụ/Đã hoàn thành ... nhiệm vụ/Đang nghiên cứu, rà soát... nhiệm vụ)			
I	Các nhiệm vụ đã hoàn thành			
1				
2				
II	Các nhiệm vụ đang tiến hành			

² Theo Quyết định số 2114/QĐ-TTg

³ Ghi rõ: Đã hoàn thành (đã đưa vào Chương trình XDPL hoặc đã có Tờ trình...)/Đang rà soát.